TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2025/HS-ST
Ngày 14-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - ĐÀ NẴNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Bé

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Minh H

2. Bà Trần Thị Đông

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đức Hiệp- Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Minh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Đà Nẵng tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 09/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2025/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Văn H** ; giới tính: nam; Tên gọi khác: không; sinh ngày 24/02/1995, tại: TP. T, tỉnh Q; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; nơi ĐKHKTT: Khối phố 9, phường T, thành phố Đà Nẵng; con ông Nguyễn H (sinh năm 1968) và bà Trần Thị T (sinh năm 1968), cùng trú tại: Khối phố 9, phường T, thành phố Đà Nẵng. Gia đình bị cáo có 02 người con, bị cáo là con út; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 30/11/2016, bị Công an phường H, TP. T xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản", chưa nộp phạt;

- Ngày 03/9/2019, bị Công an phường A, TP. T xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản", nộp phạt ngày 23/9/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/4/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Tam Kỳ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Ông Nguyễn Hữu V, sinh năm 1997; địa chỉ: Khối phố 9, phường T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Trần Thị A, sinh năm 1970; địa chỉ: Khối phố 9, phường T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Bà Trần Thị T1, sinh năm 1968; địa chỉ: Khối phố 9, phường T, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

+ Ông Trần Thanh L, sinh năm 1987; địa chỉ: Khối phố B, phường T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 05/02/2025, Nguyễn Văn H đang ngồi nhậu ở nhà tại số 14/52 đường Hoàng D thuộc Khối phố 9, phường A, TP. T, tỉnh Q thì nhìn thấy Nguyễn Hữu V (sinh năm 1997, trú Khối phố 9, phường A, TP. T, tỉnh Q) điều khiển xe mô tô đi ngang qua. H đi ra nói: "*Ê V, mi lấy con chim của tao hả*", V nghe vậy nên dừng xe lại trước cổng trường Bàn Phước thuộc Khối phố 9, phường A, TP. T cách nhà H khoảng từ 5m đến 7m, H đi đến chỗ V. V xuống xe và nói: "*Tao không có lấy, mi bị khùng hả mi*" rồi cầm mủ bảo hiểm trên tay phải đánh về hướng H một cái, H đưa tay lên đỡ rồi chạy lại lấy hai vỏ chai bia Corona dưới chậu cây cảnh trước nhà (dưới chân tường trường Bàn Phước) cầm trên hai tay chạy lại chỗ V đang đứng. H đập hai vỏ chai bia vào nhau làm hai chai bia bị vỡ chỉ còn lại phần cổ chai bia, V cầm 02 cổ chai bia xông lại đánh nhiều cái vào người V (H không nhớ chính xác đánh mấy cái và trúng vào vị trí nào trên cơ thể V). V cũng cầm mủ bảo hiểm đánh lại H. Sau đó, cổ chai bia bị rớt xuống đường bê tông, H tiếp tục dùng chân đạp V ngã vào xe bán trái cây gần đó rồi dùng tay và chân đánh nhau với V, H và V ôm vật nhau xuống đường bê tông, H nằm đè lên người V, khi nhìn thấy V bị thương tích ở đầu, sườn và bụng chảy máu nên H không đánh nữa và bỏ đi vào trong nhà. V cũng đi về nhà rồi gọi bạn đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Minh Thiện. Sau đó, Công an phường A đến lập biên bản sự việc và tạm giữ tang vật liên quan.

Ngày 06/02/2025, Nguyễn Hữu V có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

* ***Tang vật tạm giữ*:**

- 01 (một) mủ bảo hiểm màu trắng viền xanh, phần lưỡi mủ màu đen, trên mủ có dòng chữ "SHBBT";

- Các mảnh vỡ của 02 chai thủy tinh (loại chai bia hiệu Corona).

**** Kết luận giám định thương tích:***

Theo kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 67/KLTTCT-TTPY ngày 25/02/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Hữu V tại thời điểm giám định là 15% (mười lăm phần trăm), với các thương tích như sau:

- Vùng đỉnh phải có vết thương đã lành sẹo dài 2cm, rộng 0,2cm;

- Vùng chẩm phải có vết thương đã lành sẹo dài 1cm, rộng 0,2cm;

- Vùng cổ gáy bên phải, sát trên đường chân tóc có vết thương đã lành sẹo không liên tục dài 1,5cm, rộng 0,2cm;

- Vùng trán trái có vết thương đã lành sẹo hình gần tròn đường kính 1cm;

- Vùng thái dương gò má trái, sát trên đường chân tóc có vết thương đã lành sẹo dài 3cm, rộng 0,2cm;

- Trên nền cung tiếp – gò má trái có vết thương đã lành sẹo dài 1cm, rộng 0,2cm;

- Mặt sau ngoài đoạn 1/3 dưới cánh tay trái có vết thương đã lành sẹo và biến đổi sắc tố da không liên tục dài 6,5cm, rộng 0,5cm (sẹo dài 2cm, rộng 0,2cm);

- Mặt sau ngoài đoạn 1/3 trên cẳng tay trái có vết thương đã lành sẹo không liên tục dài 4cm, rộng 01cm;

- Vùng bụng cách dưới rốn 3cm, cách ngang rốn về bên trái 3cm có vết thương đã lành sẹo dài 4cm, rộng 0,2cm.

Cáo trạng số 06/CT-VKSKV5-HS ngày 08/7/2025 của Viện kiểm sát nhân Khu vực 5-Đà Nẵng truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Đà Nẵng thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội *"Cố ý gây thương tích";* xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án từ 18 (mười tám) tháng đến 21 (hai mươi mốt) tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng và các vấn đề liên quan khác theo cáo trạng đề nghị.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Đà Nẵng; bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tại phiên toà, vắng mặt bị hại Nguyễn Hữu V, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị A, người làm chứng Trần Thanh L. Tuy nhiên, xét thấy, nội dung bồi thường thiệt hại trong vụ án đã được giải quyết xong, sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại các Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Kỳ (nay là Công an thành phố Đà Nẵng), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ (Nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Đà Nẵng) và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và truy tố, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Đà Nẵng truy tố.

[2.2] Đối chiếu lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 05/02/2025, tại khối phố 9, phường A, thành phố T, tỉnh Q (nay là Khối phố 9, phường T, thành phố Đà Nẵng), bị cáo Nguyễn Văn H có hành vi dùng hung khí nguy hiểm trên hai tay là hai vỏ chai bia hiệu Corona đã bị vỡ chỉ còn lại phần cổ chai đánh nhau với Nguyễn Hữu V gây thương tích cho Nguyễn Hữu V với tỷ lệ thương tích là 15%. Hành vi của Nguyễn Văn H đủ yếu tố cấu thành tội *"Cố ý gây thương tích"* quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thuộc trường hợp "Dùng hung khí nguy hiểm" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015) như Cáo trạng số 06/CT-VKSKV5-HS ngày 08/7/2025 của Viện kiểm sát nhân Khu vực 5-Đà Nẵng đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2.3] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo Nguyễn Văn H có đủ nhận thức để biết việc cố ý gây thương tích cho người khác bị pháp luật nghiêm cấm. Thế nhưng, chỉ vì mâu thuẫn trong đời sống mà Nguyễn Văn H đã dùng hai vỏ chai bia đã bị vỡ chỉ còn lại phần cổ chai là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại Nguyễn Hữu V. Hành vi của bị cáo là xâm phạm đến sức khỏe người khác, gây nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2.4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Nguyễn Văn H có nhân thân xấu, đã từng bị Công an Phường H (nay là phường HT) và Công an phường A (nay là phường Q) xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo Nguyễn Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại Nguyễn Hữu V có đơn bãi nại cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có hai tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự

năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức của khung hình phạt bị truy tố, để tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về với gia đình, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[3] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 mũ bảo hiểm màu trắng viền xanh, phần lưỡi mũ màu đen, trên mũ có dòng chữ "SHBBT". Qua làm việc, xác định đây là mũ bảo hiểm của gia đình Nguyễn Hữu V, mẹ V là bà Trần Thị A mua để ở nhà ai cần sử dụng thì lấy dùng. Vì vậy Cơ quan điều tra đã trả lại cho V và bà Alà phù hợp;

Đối với các mảnh vỡ của 02 chai thủy tinh (loại chai bia hiệu Corona), đây là công cụ bị cáo Nguyễn Văn H sử dụng vào việc phạm tội nên căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[4] Về dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn H đã bồi thường xong cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin bãi nại nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Những vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Đối với bị hại Nguyễn Hữu V có hành vi dùng mũ bảo hiểm đánh lại bị cáo Nguyễn Văn H. Tuy nhiên, qua làm việc H trình bày bản thân không bị thương tích gì nên có đơn không giám định thương tích, không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và đối với sự việc trên. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với V là phù hợp. Tuy nhiên, hành vi này của V đã vi phạm quy định tại điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Nam đã chuyển thông tin kèm theo tài liệu có liên quan đến Công an phường A, TP. T (nay là Công an phường T, thành phố Đà Nẵng) để tham mưu xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 18 (mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/4/2025.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Các mảnh vỡ của hai chai thủy tinh (loại bia hiệu Corona) đã được niêm phong.

(Các vật chứng hiện đang được tạm gửi tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5-Đà Nẵng theo theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/7/2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5-Đà Nẵng).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng (*bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 14/8/2025). Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng.
- VKSND KV5-Đà Nẵng;
- Phòng THADS Khu vực 5-Đà Nẵng;
- Công an thành phố Đà Nẵng;
- Phân trại Tạm giam KV Tam Kỳ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án; lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Thị Bé